

Số: 91/2020/QĐST-VHNGĐ

Phú Mỹ, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 117/2020/TLST-VHNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Đức L, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 4, ấp B, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970

Địa chỉ: Tổ 4, ấp B, xã C, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L xây dựng gia đình với nhau năm 1987, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 71, quyển số 02/2006 ngày 25/12/2006, nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nhận thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc ông L và bà L thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L có 03 con chung là Trần Thị Bích T, sinh ngày 03/3/1988; Trần Thị Ái L, sinh ngày 28/9/1990 và Trần Quang Việt M, sinh ngày 28/01/1992. Các con cùng đã trưởng thành nên ông L, bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về lệ phí: Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000đ lệ phí thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các con chung đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004422 ngày 26/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Trần Đức L và bà Nguyễn Thị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- CCTHADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Châu Pha;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Bảo Ngọc

